UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**
**XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH THUẬN**
Số: 934 /QĐ-XSKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lâm Đồng, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Thuận

## CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 181/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Công văn số 18044/UBND-KTTH ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ý kiến chấp thuận nội dung Điều lệ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công ty.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chuyên môn, Trưởng Văn phòng đại diện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- UBND tỉnh *(để báo cáo);*
- Sở Tài chính;
- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch Công ty;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, TC-LĐTL (02b).

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**

M.S.D.N: 3400176331 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT TỈNH BÌNH THUẬN
TP. PHAN THIẾT - T. BÌNH THUẬN

**Phạm Năng Hiệp**

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**
**XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
# CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH THUẬN

*(Kèm theo Quyết định số 934 /QĐ-XSKT ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Thuận)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) "Cơ quan đại diện chủ sở hữu" là Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng;

b) "Công ty" là Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Bình Thuận;

c) "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;

d) "Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp" là Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

đ) "Nghị định số 366/2025/NĐ-CP" là Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

e) "Nghị định số 365/2025/NĐ-CP" là Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

g) "Nghị định số 57/2026/NĐ-CP" là Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

h) "Nghị định số 248/2025/NĐ-CP" là Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

i) "Nghị định số 181/2026/NĐ-CP" là Nghị định số 181/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

k) "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý Công ty, bao gồm Chủ tịch Công ty và Giám đốc;

l) "Kiểm soát viên" bao gồm Trưởng Ban kiểm soát và Kiểm soát viên của Công ty;

m) "Người có quan hệ gia đình" bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng;

n) "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

2. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

3. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác bao gồm cả những nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

**Điều 2. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty; tên, địa chỉ văn phòng đại diện và logo Công ty**

1. Tên, địa chỉ trụ sở chính Công ty

a) Tên Công ty:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT BÌNH THUẬN.

Tên viết tắt: Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận.

b) Trụ sở chính Công ty:

Địa chỉ: Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng.

Website: www.xosobinhthuan.com.vn

Số điện thoại: 0252 3822 568 - 3826 092

Số fax: 0252 3821 968 - 3829 776

2. Tên, địa chỉ các văn phòng đại diện

a) Văn phòng đại diện thành phố Hồ Chí Minh, đặt tại số 45 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh;

b) Văn phòng đại diện thành phố Cần Thơ, đặt tại số 88B1, đường Ung Văn Khiêm, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ.

3. Logo Công ty:

Logo Công ty đã được Cục Bản quyền tác giả cấp giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả số 1207/2011/QTG ngày 13/5/2011.

**Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

2. Công ty có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền Đồng Việt Nam tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước theo quy định của pháp luật.

3. Công ty có vốn và tài sản độc lập với cá nhân, pháp nhân khác; tự chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của Công ty.

**Điều 4. Ngành, nghề kinh doanh; mục tiêu hoạt động; nhiệm vụ do Nhà nước giao**

1. Ngành, nghề kinh doanh: 9200: Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc (92001: Hoạt động xổ số).

2. Mục tiêu hoạt động: Hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, hoàn thành các nhiệm vụ do Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao; tạo việc làm và bảo đảm thu nhập cho người lao động; tăng thu cho ngân sách địa phương; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Nhiệm vụ do Nhà nước giao: Công ty thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Vốn điều lệ và việc điều chỉnh vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty là 344.569.015.592 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bốn mươi bốn tỷ, năm trăm sáu mươi chín triệu, không trăm mười lăm nghìn, năm trăm chín mươi hai đồng).

2. Vốn điều lệ quy định tại Điều lệ này có thể được điều chỉnh trong quá trình hoạt động; việc điều chỉnh vốn điều lệ thực hiện theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Nghị định số 366/2025/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

**Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước, đại diện chủ sở hữu nhà nước và người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Công ty**

Cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện chủ sở hữu trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, giám sát vốn nhà nước tại Công ty, bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; phòng, chống dàn trải, lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước và Công ty.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng là Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với Công ty; thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch Công ty do Cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm, là người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại Công ty để thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu tại Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

**Điều 7. Người đại diện theo pháp luật**

1. Số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty là 02 người, gồm: Chủ tịch Công ty và Giám đốc.

2. Công ty phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam.

3. Chủ tịch Công ty là người đứng đầu Công ty, nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Công ty quy định tại Điều 15 Điều lệ này; đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm đối với thiệt hại theo quy định của pháp luật.

4. Giám đốc nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Giám đốc quy định tại Điều 24 Điều lệ này; đại diện cho Công ty trong phạm vi quyền, trách nhiệm của Giám đốc và chịu trách nhiệm đối với thiệt hại do mình gây ra cho Công ty theo quy định của pháp luật.

**Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức đại diện người lao động tại Công ty được thành lập, hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của tổ chức đó.

3. Công ty tôn trọng và không gây cản trở, gây khó khăn cho việc thành lập, hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức đại diện người lao động tại Công ty; tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức này.

## Chương II
## QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI CÔNG TY

**Điều 10. Quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Cơ quan đại diện chủ sở hữu**

Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ đối với Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan, bao gồm:

1. Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản, chuyển giao Công ty theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Về điều lệ, chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh của Công ty

a) Có ý kiến chấp thuận về nội dung Điều lệ hoặc nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Công ty theo quy định của pháp luật;

b) Giao nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản đối với chiến lược phát triển; một số chỉ tiêu định hướng đối với kế hoạch kinh doanh hằng năm để làm cơ sở cho Công ty xây dựng và ban hành chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác cán bộ của Công ty

a) Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền về đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; điều động, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, cho thôi

giữ chức vụ; tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Công ty theo quy định của pháp luật;

b) Có ý kiến trước khi Chủ tịch Công ty quyết định các nội dung về công tác cán bộ đối với Giám đốc theo quy định của pháp luật, bao gồm: đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; điều động, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ, trừ thẩm quyền quy hoạch;

c) Tiếp nhận, rà soát báo cáo của Chủ tịch Công ty về mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Chủ tịch Công ty; trường hợp phát hiện nội dung không đúng quy định thì yêu cầu Chủ tịch Công ty sửa đổi, điều chỉnh theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP;

d) Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. Về Ban kiểm soát, Kiểm soát viên: Quyết định thành lập Ban kiểm soát, số lượng Kiểm soát viên; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; ban hành quy chế hoạt động của Kiểm soát viên; cho ý kiến và thông báo để Công ty chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Mục 2 Chương IV Điều lệ này.

5. Về hoạt động tài chính, đầu tư và quản lý vốn nhà nước tại Công ty

a) Thực hiện quyền, trách nhiệm về đầu tư vốn nhà nước vào Công ty, giảm vốn nhà nước tại Công ty và các nội dung khác về quản lý, đầu tư vốn nhà nước theo thẩm quyền;

b) Phê duyệt mức vốn điều lệ của Công ty và việc điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định hoặc phê duyệt theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản và các hoạt động sử dụng vốn, tài sản của Công ty theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền;

d) Thực hiện quyền, trách nhiệm đối với phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại Công ty theo quy định của pháp luật.

6. Về tổ chức bộ máy và hoạt động của Công ty: Thực hiện quyền, trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các vấn đề về tổ chức bộ máy, nhân sự và hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

7. Về giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động của Công ty

a) Giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật;

b) Đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên và các đối tượng thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

c) Đánh giá, xếp loại Công ty theo quy định của pháp luật;

d) Yêu cầu Chủ tịch Công ty báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát, kiểm tra và đánh giá;

đ) Cảnh báo, yêu cầu Công ty có giải pháp phòng ngừa, khắc phục rủi ro, sai phạm trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước;

e) Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác về giám sát, kiểm tra, đánh giá Công ty theo quy định của pháp luật.

8. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có nghĩa vụ:

a) Góp đủ và đúng hạn vốn điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện quyền, trách nhiệm của Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với Công ty theo quy định của pháp luật;

c) Tách biệt tài sản của Cơ quan đại diện chủ sở hữu với tài sản của Công ty; không can thiệp trái quy định của pháp luật vào hoạt động kinh doanh của Công ty;

d) Không rút vốn đã đầu tư vào Công ty dưới bất kỳ hình thức nào, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

đ) Không rút vốn, không rút lợi nhuận khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

## Chương III
## QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

### Điều 11. Quyền của Công ty

1. Quyền về tổ chức bộ máy

a) Tổ chức bộ máy quản lý, kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao;

b) Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị phụ thuộc khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

c) Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, Công ty xác định kế hoạch sử dụng lao động, chủ động tuyển dụng, thuê, ký hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động; lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng, quyết định mức lương theo hiệu quả hoạt động kinh doanh và các quyền khác của người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về lao động và quy định khác của pháp luật.

2. Quyền của Công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính

a) Tiếp nhận vốn từ chủ sở hữu; quản lý, sử dụng vốn, tài sản; thực hiện phân phối lợi nhuận và các chế độ quản lý tài chính, kế toán theo quy định của pháp luật;

b) Huy động vốn, đầu tư vốn theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động kinh doanh;

c) Thuê tài sản (bao gồm cả hình thức thuê tài chính) để phục vụ hoạt động kinh doanh phù hợp với nhu cầu của Công ty và bảo đảm kinh doanh có hiệu quả. Việc thuê và sử dụng tài sản thuê phải tuân thủ quy định của pháp luật;

d) Quản lý, sử dụng, cho thuê, thuê mua, thế chấp, cầm cố, mua, bán tài sản cố định và thực hiện các giao dịch khác về tài sản theo thẩm quyền, bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; thanh lý, nhượng bán tài sản cố định không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả theo quy định của pháp luật.

3. Quyền về kinh doanh và tổ chức kinh doanh

a) Kinh doanh theo mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký; mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng và nhiệm vụ từng thời kỳ theo chiến lược phát triển của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Tự chủ trong hoạt động kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân để làm đại lý xổ số theo quy định của pháp luật;

c) Kinh doanh các loại hình, sản phẩm xổ số theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức phân phối vé xổ số thông qua hệ thống đại lý xổ số của Công ty theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số;

đ) Xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức lao động, tiền lương và chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác quản lý người giữ chức danh, chức vụ, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

5. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

**Điều 12. Nghĩa vụ của Công ty**

1. Nghĩa vụ của Công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính: Quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản; thực hiện quản lý tài chính theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Nghĩa vụ trong kinh doanh

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép trong Quyết định thành lập, Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b) Tổ chức hoạt động kinh doanh xổ số theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số và các quy định pháp luật khác có liên quan;

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động và quyền tham gia quản lý Công ty của người lao động; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật về lao động;

d) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; thực hiện việc khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân có thu nhập từ trúng thưởng theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, báo cáo tài chính và các chế độ báo cáo khác theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu báo cáo;

e) Công bố, công khai thông tin về hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

g) Thực hiện quản lý rủi ro và tham gia bảo hiểm đối với tài sản, trách nhiệm và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu hoạt động của Công ty;

h) Chịu sự giám sát, kiểm tra, thanh tra của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thực hiện các yêu cầu về báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát, kiểm tra và đánh giá theo quy định.

3. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

## Chương IV
## TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY

### Điều 13. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty

1. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Ban kiểm soát.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý, kiểm soát và điều hành của Công ty gồm: Chủ tịch Công ty; Ban kiểm soát; Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng; bộ máy giúp việc là các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các văn phòng đại diện.

3. Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty có thể thay đổi phù hợp với yêu cầu tổ chức, hoạt động và quy định của pháp luật. Trường hợp thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo quy định.

4. Việc kiêm nhiệm đối với người quản lý Công ty, Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

## Mục 1.
## CHỦ TỊCH CÔNG TY

### Điều 14. Chủ tịch Công ty

1. Chủ tịch Công ty do Cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm theo quy định của pháp luật.

Thời hạn giữ chức vụ Chủ tịch Công ty cho mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực, trừ trường hợp thời hạn dưới 05 năm theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Một cá nhân được bổ nhiệm làm Chủ tịch Công ty không quá 02 nhiệm kỳ tại Công ty, trừ trường hợp đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại Công ty trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

Trường hợp khi hết 02 nhiệm kỳ nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu thì Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định bố trí công tác phù hợp theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch Công ty có thể kiêm Giám đốc nhưng không được kiêm nhiệm các chức danh quản lý của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chế độ khác của Chủ tịch Công ty được tính trong quỹ tiền lương chung của Công ty.

3. Chủ tịch Công ty sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận giúp việc của Công ty để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Trường hợp cần thiết, Chủ

tịch Công ty tổ chức lấy ý kiến chuyên gia tư vấn trong nước và nước ngoài trước khi quyết định vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế tài chính của Công ty.

4. Quyết định của Chủ tịch Công ty có hiệu lực kể từ ngày ký hoặc từ ngày có hiệu lực ghi trong quyết định, trừ trường hợp phải được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

5. Trường hợp Chủ tịch Công ty xuất cảnh khỏi Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện một số quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Công ty; việc ủy quyền phải được thông báo kịp thời bằng văn bản đến Cơ quan đại diện chủ sở hữu và được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận bằng văn bản. Trường hợp ủy quyền khác thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Hết thời gian ủy quyền mà Chủ tịch Công ty chưa trở lại Công ty làm việc thì người được ủy quyền phải báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu để xem xét, quyết định.

**Điều 15. Quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Công ty**

1. Ban hành Điều lệ sau khi có ý kiến chấp thuận về nội dung Điều lệ của Cơ quan đại diện chủ sở hữu; ban hành Quy chế tài chính, Quy chế quản lý nợ phải thu, nợ phải trả, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định, Quy chế quản lý nội bộ, Quy chế tiền lương, tiền thưởng, Quy chế quản lý, sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý đối với người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty để áp dụng trong nội bộ Công ty, trong đó:

a) Điều lệ quy định rõ các nội dung phải có ý kiến chấp thuận của Cơ quan đại diện chủ sở hữu khi sửa đổi, bổ sung;

b) Quy chế tiền lương, tiền thưởng và Quy chế quản lý, sử dụng các quỹ phải bảo đảm dân chủ, minh bạch, có sự tham gia của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở và công khai thông tin theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trước khi thực hiện. Việc sử dụng các quỹ phải đúng mục đích, đúng đối tượng. Trong năm tài chính, Công ty chủ động tạm trích các quỹ trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh có lãi và đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định để có nguồn chi sử dụng quỹ theo mục đích đã quy định;

c) Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định phải quy định rõ quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc đầu tư, mua, thuê mua, quản lý, sử dụng tài sản cố định; trình tự, thủ tục mua, thuê mua, bán tài sản cố định;

d) Quy chế quản lý nợ phải thu, nợ phải trả phải quy định rõ trách nhiệm của Chủ tịch Công ty, tập thể, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, theo dõi, thu hồi

nợ phải thu; theo dõi, đối chiếu, xác nhận, thanh toán nợ phải trả và cơ chế xử lý trách nhiệm trong trường hợp việc quản lý nợ, bán nợ dẫn đến Công ty bị thua lỗ, mất vốn, mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản hoặc phát sinh nợ phải trả quá hạn, nợ không có khả năng thanh toán.

2. Ban hành, điều chỉnh chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty.

3. Quyết định đầu tư vốn nhà nước theo thẩm quyền; báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu để quyết định đầu tư hoặc để trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư vốn nhà nước vào Công ty; đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định điều chỉnh vốn điều lệ; việc giảm vốn điều lệ thực hiện trên cơ sở phê duyệt chủ trương của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định tại Nghị định số 366/2025/NĐ-CP và thực hiện nộp phần vốn hoàn trả về ngân sách nhà nước trong trường hợp hoàn trả một phần vốn góp cho chủ sở hữu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Quyết định phương án huy động vốn theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định hoạt động đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp, chuyển nhượng dự án đầu tư, thuê mua, mua, bán tài sản cố định của Công ty theo thẩm quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, không tạo lợi ích nhóm.

6. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận sau thuế theo quy định tại Điều 25 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Nghị định số 366/2025/NĐ-CP, bảo đảm phù hợp với nhu cầu và quy mô hoạt động của Công ty; quyết định phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi có ý kiến chấp thuận của Cơ quan đại diện chủ sở hữu. Trường hợp sử dụng lợi nhuận còn lại để đầu tư dự án và bổ sung vốn điều lệ, thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP.

7. Quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch Công ty, Giám đốc, các chức danh do Chủ tịch Công ty bổ nhiệm và người lao động; xác định và báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 22 và Điều 43 Điều lệ này.

8. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

9. Chủ tịch Công ty không được tiếp tục làm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp khi không còn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, hoặc bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ, hoặc trong trường hợp có dấu hiệu bất thường về tình hình hoạt động của Công ty có nguy cơ ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của Công ty.

10. Chủ tịch Công ty quyết định các nội dung sau đây:

a) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; điều động, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu đối với Giám đốc. Trước khi quyết định các nội dung về công tác cán bộ đối với Giám đốc, Chủ tịch Công ty phải có ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, trừ thẩm quyền quy hoạch, tạm đình chỉ công tác, thôi việc và nghỉ hưu;

b) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; điều động, từ chức, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;

c) Ký hợp đồng thuê, chấm dứt hợp đồng thuê, mức lương, thưởng và các chế độ khác (nếu có) đối với Giám đốc sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt Đề án thuê Giám đốc;

d) Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh Công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Giám đốc;

đ) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị phụ thuộc khác của Công ty;

e) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Công ty;

g) Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ và thành lập bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của Công ty (nếu có).

11. Thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu lại, đổi mới doanh nghiệp sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt Đề án.

12. Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty theo quy định.

13. Phân cấp cho Giám đốc quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ này hoặc Quy chế tài chính của Công ty.

14. Quản lý, điều hành Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Điều lệ này.

15. Chịu trách nhiệm trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và có các trách nhiệm sau:

a) Dự báo, cảnh báo, báo cáo kịp thời Cơ quan đại diện chủ sở hữu khi Công ty có nguy cơ, rủi ro dẫn đến thất thoát, hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng

thanh toán, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, phát sinh vấn đề ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động đầu tư và những trường hợp sai phạm khác;

b) Chỉ đạo Công ty thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với những nội dung được phân cấp quyết định theo quy định tại Nghị định số 366/2025/NĐ-CP, phù hợp với khoản 1 Điều 54 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; chịu sự giám sát của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan;

c) Quản lý và sử dụng Quỹ đầu tư phát triển theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Nghị định số 366/2025/NĐ-CP.

16. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về vi phạm gây tổn thất vốn, tài sản của Công ty.

17. Thực hiện quyền và trách nhiệm một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và Nhà nước.

18. Trung thành với lợi ích của Công ty và Nhà nước; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

19. Chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hiện các hành vi sau đây:

a) Lợi dụng danh nghĩa Công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

20. Thực hiện quyền, trách nhiệm của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp; theo dõi, giám sát vốn nhà nước tại Công ty, bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty; chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ được Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao và theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

**Điều 16. Tiêu chuẩn và điều kiện của Chủ tịch Công ty**

1. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh; có ít nhất 05 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh tại Công ty hoặc ít nhất 03 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp có ngành, nghề kinh doanh liên quan đến ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

3. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên của Công ty.

4. Chưa từng bị cách chức các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định của pháp luật; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

6. Bảo đảm tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, Nhà nước; các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của Nghị định số 181/2026/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

## Mục 2.
## BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN

### Điều 17. Mô hình hoạt động của Ban kiểm soát và tiêu chuẩn, điều kiện của Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập Ban kiểm soát. Ban kiểm soát chỉ có 01 Kiểm soát viên đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát; Kiểm soát viên phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại Công ty.

2. Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.

3. Kiểm soát viên đồng thời là Trưởng Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc;

b) Không được là người quản lý Công ty và người quản lý tại doanh nghiệp khác; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu của Công ty; Chủ tịch Công ty; Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty;

d) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

**Điều 18. Nghĩa vụ của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 104 Luật Doanh nghiệp và các quy định sau:

1. Có ý kiến độc lập về chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh hằng năm, phân phối lợi nhuận và các nội dung khác về quản lý, sử dụng vốn của doanh nghiệp.

2. Giám sát tình hình báo cáo, có ý kiến đánh giá trung thực, cẩn trọng đối với các báo cáo quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp trước khi gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Tham gia đoàn giám sát theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

4. Kiến nghị cơ quan đại diện chủ sở hữu theo thẩm quyền hoặc đề nghị giám sát, kiểm tra, thanh tra khi có dấu hiệu vi phạm.

5. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện biện pháp, đề xuất, kiến nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 19. Quyền của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

1. Tham gia các cuộc họp của Công ty, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của cơ quan đại diện chủ sở hữu với Chủ tịch Công ty; chất vấn Chủ tịch Công ty và Giám đốc về kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành Công ty.

2. Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của Công ty; kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Chủ tịch Công ty, Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Yêu cầu Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng, văn phòng đại diện của Công ty báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

4. Đề nghị cơ quan đại diện chủ sở hữu thành lập đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm toán để tham mưu và trực tiếp hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

5. Thực hiện các quyền khác quy định tại Luật Doanh nghiệp, quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 20. Trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, Công ty và lợi ích hợp pháp của các bên tại Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Nhà nước và Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho Công ty mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.

5. Báo cáo kịp thời cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:

a) Phát hiện Chủ tịch Công ty, Giám đốc và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó;

b) Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định Điều lệ Công ty hoặc quy chế quản trị nội bộ Công ty.

6. Trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, quy định của cơ quan đại diện chủ sở hữu và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 21. Chế độ làm việc, báo cáo của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

Chế độ làm việc, báo cáo của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp và các quy định sau:

1. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được phân công, chịu trách nhiệm trước pháp luật và các quy định có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác hằng năm, Ban kiểm soát, Kiểm soát viên phải chủ động công việc ngoài phạm vi kế hoạch mà

không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Cần phát hiện kịp thời những sai phạm hoặc những dấu hiệu vi phạm pháp luật, ghi nhận lại sự việc đưa ra các kiến nghị, giải pháp khắc phục (nếu có); đồng thời, báo cáo ngay cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và Chủ tịch Công ty, Giám đốc để phối hợp đưa ra các biện pháp xử lý kịp thời.

2. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu về hoạt động của Công ty, kiến nghị với cơ quan đại diện chủ sở hữu kịp thời bằng văn bản các vấn đề trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế hoạt động do cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành.

3. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên được sử dụng con dấu của Công ty cho các văn bản, hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên.

**Điều 22. Tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên**

1. Ban kiểm soát, Kiểm soát viên được hưởng tiền lương, tiền thưởng căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Mức tiền lương, tiền thưởng của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên do Chủ tịch Công ty xác định và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu cho ý kiến, thông báo để Công ty chi trả theo quy định. Nguyên tắc xác định và chế độ chi trả tiền lương, tiền thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

3. Điều kiện làm việc, định mức chi phí công tác, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện theo quy định pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Tất cả các khoản chi phí liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên do Công ty chi trả và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

## Mục 3.
## GIÁM ĐỐC

**Điều 23. Giám đốc**

1. Giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động hằng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch phù hợp với Điều lệ này và theo chủ trương, quyết định của Chủ tịch Công ty; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, Cơ quan đại diện chủ sở hữu và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

2. Giám đốc do Chủ tịch Công ty bổ nhiệm hoặc thuê sau khi có ý kiến của Cơ quan đại diện chủ sở hữu. Thời hạn giữ chức vụ cho mỗi nhiệm kỳ bổ nhiệm của Giám đốc là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế. Trường hợp thuê Giám đốc thì thực hiện theo Đề án thuê Giám đốc đã được Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

**Điều 24. Quyền, trách nhiệm của Giám đốc**

Giám đốc có nhiệm vụ điều hành các hoạt động hằng ngày của Công ty và có quyền, trách nhiệm sau đây:

1. Tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty; tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện các chủ trương, quyết định của Chủ tịch Công ty và của Cơ quan đại diện chủ sở hữu; sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn theo phương án đã được phê duyệt.

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty; các khoản thanh toán có tính chất thường xuyên thuộc hoạt động hằng ngày của Công ty như lập, xử lý chứng từ, thủ tục thanh toán thu, chi, nộp cho các giao dịch có liên quan đến đại lý, ngân hàng và các hoạt động, dịch vụ có liên quan khác.

3. Quyết định các dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định theo phân cấp của Chủ tịch Công ty tại Quy chế tài chính của Công ty.

4. Xây dựng và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; kiến nghị Chủ tịch Công ty ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ và các quy định khác liên quan đến hoạt động của Công ty hoặc để Chủ tịch Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được Chủ tịch Công ty phê duyệt; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty và cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện.

6. Đề nghị Chủ tịch Công ty xem xét, quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; từ chức, miễn nhiệm, điều động; khen thưởng, kỷ luật, cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

7. Xây dựng kế hoạch nhân sự, chế độ tiền lương, tiền thưởng, tiêu chuẩn, chế độ về cán bộ, quy hoạch, đào tạo của Công ty trình Chủ tịch Công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện.

8. Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định bố trí, phân công lao động, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với người lao động của Công ty.

9. Ban hành quy định, quy trình nội bộ theo thẩm quyền để phục vụ công tác điều hành; tổ chức thực hiện quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty.

10. Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh Công ty đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Giám đốc, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty.

11. Lập và trình Chủ tịch Công ty báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch kinh doanh năm tiếp theo; báo cáo tài chính hằng năm; kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty.

12. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Công ty khi xét thấy cần thiết.

13. Tổ chức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người lao động theo quy định tại Điều 22, Điều 43 Điều lệ này và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

14. Phân công, ủy quyền cho các Phó giám đốc sau khi báo cáo Chủ tịch Công ty; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về việc phân công, ủy quyền đó.

15. Tuân thủ Điều lệ này, quyết định của Chủ tịch Công ty và của Cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc thực hiện quyền, trách nhiệm được giao.

16. Thực hiện các quyền, trách nhiệm một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và Nhà nước.

17. Trung thành với lợi ích của Công ty và Nhà nước; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

18. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty và Cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản và các nguồn lực khác của Công ty trong phạm vi quyền hạn được giao.

19. Chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hiện các hành vi sau đây:

a) Lợi dụng danh nghĩa Công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn thuộc thẩm quyền hoặc phạm vi được phân cấp khi nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

20. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

**Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc**

1. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; Chủ tịch Công ty, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Kiểm soát viên của Công ty.

4. Chưa từng bị cách chức các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định của pháp luật; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

6. Bảo đảm tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, Nhà nước; các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

## Mục 4.
## PHÓ GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

**Điều 26. Phó giám đốc**

1. Chủ tịch Công ty quyết định cơ cấu, số lượng Phó giám đốc phù hợp với quy mô, đặc điểm hoạt động kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật.

2. Phó giám đốc giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Chủ tịch Công ty và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, ủy quyền.

3. Quyền, trách nhiệm của Phó giám đốc

a) Chủ động triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành công việc của các phòng, văn phòng đại diện thuộc Công ty được phân công phụ trách;

b) Trực tiếp quản lý, điều hành công việc đã được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền giải quyết; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Chủ tịch Công ty, Cơ quan đại diện chủ sở hữu và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ theo phân công, ủy quyền;

c) Chủ động tham mưu, đề xuất ý kiến về lĩnh vực công việc được giao phụ trách; giải quyết công việc liên quan đến hoạt động chung hằng ngày của Công ty theo phân công, ủy quyền;

d) Chỉ đạo và triển khai thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định theo nhiệm vụ được Giám đốc hoặc Chủ tịch Công ty phân công, ủy quyền. Trường hợp Phó giám đốc đã có ý kiến, báo cáo hoặc đề xuất bằng văn bản đúng quy định, đúng thẩm quyền nhưng Chủ tịch Công ty hoặc Giám đốc quyết định khác với ý kiến, đề xuất đó thì Phó giám đốc không chịu trách nhiệm đối với quyết định đó;

đ) Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo phân công, ủy quyền hoặc quyết định của Giám đốc, Chủ tịch Công ty.

**Điều 27. Kế toán trưởng**

1. Kế toán trưởng chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc về mặt điều hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty, trước pháp luật về tính chính xác của số liệu tài chính.

2. Công việc, trách nhiệm và quyền của Kế toán trưởng

a) Là người đứng đầu bộ máy kế toán của Công ty, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán trong Công ty;

b) Giúp Chủ tịch Công ty, Giám đốc giám sát tài chính tại Công ty;

c) Thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán, tài chính trong Công ty; tổ chức điều hành bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán và các quy định khác của pháp luật có liên quan; lập báo cáo tài chính tuân thủ chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán;

d) Có quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán; bảo lưu ý kiến chuyên môn bằng văn bản khi có ý kiến khác với ý kiến của người ra quyết định; báo cáo bằng văn bản người đại diện theo pháp luật của Công ty khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán trong Công ty; trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì báo cáo lên cấp trên trực tiếp của người đã ra quyết định hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó;

đ) Có ý kiến bằng văn bản với Giám đốc về việc tuyển dụng, thuyên chuyển, tăng lương, khen thưởng, kỷ luật người làm kế toán, thủ quỹ; yêu cầu các bộ phận liên quan trong Công ty cung cấp đầy đủ, kịp thời tài liệu liên quan đến công việc kế toán và giám sát tài chính của Kế toán trưởng.

3. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Chủ tịch Công ty và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Kế toán và pháp luật có liên quan.

**Điều 28. Tiêu chuẩn và điều kiện của Phó giám đốc, Kế toán trưởng**

1. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty. Riêng Kế toán trưởng phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên, có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng, có thời gian công tác thực tế về kế toán và đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện của kế toán trưởng theo quy định của pháp luật về kế toán.

3. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; người quản lý Công ty và Kiểm soát viên của Công ty.

4. Chưa từng bị cách chức các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

5. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; trong độ tuổi bổ nhiệm theo quy định của pháp luật; có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

6. Bảo đảm tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, Nhà nước; các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý đối với người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty.

**Điều 29. Bổ nhiệm Phó giám đốc, Kế toán trưởng**

1. Chủ tịch Công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc.

2. Thời hạn giữ chức vụ cho mỗi nhiệm kỳ bổ nhiệm Phó giám đốc, Kế toán trưởng là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

3. Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý đối với người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty.

## Mục 5.
## CHO THÔI GIỮ CHỨC VỤ, TỪ CHỨC, MIỄN NHIỆM, TẠM ĐÌNH CHỈ CÔNG TÁC, THÔI VIỆC, NGHỈ HƯU, MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

**Điều 30. Cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu, miễn trừ trách nhiệm**

Việc cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu, miễn trừ trách nhiệm đối với người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty được thực hiện theo quy định của Đảng, Nghị định số 181/2026/NĐ-CP, pháp luật có liên quan và Quy chế quản lý đối với người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty.

## Mục 6.
## VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, BỘ MÁY GIÚP VIỆC VÀ CÁC QUAN HỆ TRONG QUẢN LÝ CÔNG TY

**Điều 31. Văn phòng đại diện**

1. Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của Công ty, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của Công ty và bảo vệ các lợi ích đó. Văn phòng đại diện không thực hiện chức năng kinh doanh của Công ty.

2. Văn phòng đại diện thực hiện việc đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty theo phân công hoặc ủy quyền của Công ty; chịu trách nhiệm liên lạc, giao dịch với các đại lý, đối tác; nắm bắt, tổng hợp, báo cáo, cung cấp thông tin về thị trường, đại lý, đối tác; phát hiện và báo cáo những hành vi xâm phạm, ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty.

**Điều 32. Bộ máy giúp việc**

1. Bộ máy giúp việc gồm các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch Công ty, Giám đốc (theo phân cấp quản lý) trong quản lý, điều hành Công ty. Riêng bộ máy kế toán được tổ chức dưới hình thức phòng Tài chính - Kế toán theo quy định của Luật Kế toán.

2. Cơ cấu tổ chức của bộ máy giúp việc do Chủ tịch Công ty quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc. Giám đốc quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc phù hợp với yêu cầu hoạt động của Công ty.

3. Giám đốc quyết định các chức danh lãnh đạo của bộ máy giúp việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc sau khi báo cáo Chủ tịch Công ty.

4. Chủ tịch Công ty hoặc Giám đốc có thể thành lập bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền.

**Điều 33. Mối quan hệ giữa Chủ tịch Công ty, Giám đốc với Ban kiểm soát, Kiểm soát viên và Cơ quan đại diện chủ sở hữu**

1. Khi tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch Công ty, nếu Giám đốc phát hiện nội dung có thể ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty hoặc có dấu hiệu không phù hợp với quy định của pháp luật thì báo cáo Chủ tịch Công ty để xem xét, quyết định. Trường hợp Chủ tịch Công ty vẫn giữ nguyên quyết định, Giám đốc thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Công ty, trừ trường hợp việc thực hiện quyết định đó có dấu hiệu trái pháp luật; đồng thời có thể báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định.

2. Giám đốc thực hiện các quyết định của Chủ tịch Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Công ty. Trường hợp quyết định của Giám đốc trái với quyết định của Chủ tịch Công ty hoặc vượt quá thẩm quyền được phân cấp thì Giám đốc chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Giám đốc báo cáo Chủ tịch Công ty về tình hình hoạt động, quản trị, tổ chức quản lý và điều hành Công ty theo chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

4. Chủ tịch Công ty và Giám đốc thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu và tổ chức thực hiện các ý kiến, yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công ty trong việc chuẩn bị báo cáo, đề án, phương án và các hồ sơ thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Công ty hoặc thuộc thẩm quyền của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

6. Chủ tịch Công ty hoặc người được Chủ tịch Công ty ủy quyền có thể tham dự các cuộc họp do Giám đốc chủ trì có nội dung liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Công ty để trao đổi, cho ý kiến khi cần thiết.

7. Đối với các cuộc họp do Chủ tịch Công ty chủ trì để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, Giám đốc tham dự, báo cáo, giải trình và tham gia ý kiến theo yêu cầu.

8. Chủ tịch Công ty, Giám đốc phối hợp với Ban kiểm soát, Kiểm soát viên trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Mục 2 Chương IV Điều lệ này; trao đổi, cung cấp kịp thời thông tin, tài liệu và tạo điều kiện cần thiết để Ban kiểm soát, Kiểm soát viên thực hiện nhiệm vụ.

**Điều 34. Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan**

1. Chủ tịch Công ty, Giám đốc không được để người có quan hệ gia đình của mình giữ chức danh Kế toán trưởng hoặc Thủ quỹ của Công ty. Trường hợp phát hiện hợp đồng, giao dịch có mục đích tư lợi trước khi ký kết thì đề nghị không thực hiện việc ký kết; nếu hợp đồng, giao dịch đã được ký kết thì việc xem xét, xử lý thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật về dân sự và pháp luật có liên quan. Cá nhân có hành vi vi phạm phải chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật Doanh nghiệp, quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và Điều lệ này.

**Điều 35. Người lao động tham gia quản lý Công ty**

1. Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua Hội nghị người lao động, tổ chức Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân và các hình thức khác theo quy định của pháp luật; được tham gia ý kiến, quyết định, kiểm tra, giám sát các nội dung có liên quan đến quyền, lợi ích và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, pháp luật về lao động và Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của Công ty.

2. Quan hệ giữa Công ty và người lao động; việc tuyển dụng, sử dụng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với người lao động được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

## Chương V
## QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

**Điều 36. Quản lý tài chính Công ty**

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế tài chính do Chủ tịch Công ty ban hành, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty.

2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.

3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê, kiểm toán và những nội dung khác có liên quan.

4. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận và xử lý lỗ: Sau khi bù đắp lỗ của các năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thuế thu nhập

doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế theo quy định tại Điều 25 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Nghị định số 366/2025/NĐ-CP và quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số sau khi có ý kiến chấp thuận của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

5. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.

6. Báo cáo tài chính năm của Công ty phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập trước khi trình Chủ tịch Công ty thông qua và gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

7. Công ty trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và các quỹ khác theo quy định tại Điều 25 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Nghị định số 366/2025/NĐ-CP, pháp luật có liên quan và Quy chế quản lý, sử dụng các quỹ của Công ty.

## Chương VI
## TỔ CHỨC LẠI, TẠM NGỪNG KINH DOANH, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY

### Điều 37. Tổ chức lại, tạm ngừng kinh doanh, giải thể và yêu cầu phục hồi, phá sản Công ty

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại, tạm ngừng kinh doanh, giải thể và yêu cầu phục hồi, phá sản Công ty thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, pháp luật về phục hồi, phá sản và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

## Chương VII
## CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN

### Điều 38. Chế độ báo cáo

Công ty thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

### Điều 39. Công khai thông tin về hoạt động của Công ty

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về việc công khai thông tin theo quy định của pháp luật về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật.

## Chương VIII
## SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

**Điều 40. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

1. Chủ tịch Công ty ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty sau khi có ý kiến chấp thuận về nội dung Điều lệ hoặc nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Trường hợp quy định của pháp luật có liên quan thay đổi hoặc yêu cầu tổ chức, hoạt động của Công ty thay đổi, Chủ tịch Công ty có trách nhiệm tổ chức rà soát, đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu có ý kiến chấp thuận về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo quy định.

**Điều 41. Quản lý con dấu của Công ty**

1. Chủ tịch Công ty quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện.

2. Việc quản lý, sử dụng và lưu giữ dấu thực hiện theo quy chế do Chủ tịch Công ty ban hành.

**Điều 42. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 43. Căn cứ và phương pháp xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty và Kiểm soát viên**

1. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty và Kiểm soát viên được xác định căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận, năng suất lao động, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Nghị định số 248/2025/NĐ-CP, pháp luật có liên quan và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

2. Đối với Chủ tịch Công ty: Căn cứ quỹ tiền lương chung, quỹ tiền thưởng và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty, Chủ tịch Công ty quyết định mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng cụ thể của Chủ tịch Công ty, không vượt quá mức tối đa quy định tại Chương II Nghị định số 248/2025/NĐ-CP; trường hợp Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc thì thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị

định số 248/2025/NĐ-CP. Thời hạn quyết định và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 248/2025/NĐ-CP.

3. Đối với Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên: Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Điều lệ này.

4. Đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người lao động: Chủ tịch Công ty quyết định tiền lương, tiền thưởng căn cứ quỹ tiền lương, quỹ tiền thưởng của Công ty, theo quy định của pháp luật về lao động, tiền lương và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

5. Nguồn chi trả: Tiền lương của Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên chuyên trách, Giám đốc và các chức danh quản lý khác được tính trong quỹ tiền lương chung của Công ty; tiền thưởng được chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty theo quy định.

6. Việc tạm ứng, chi trả và quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.

## Chương IX
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 44. Phạm vi thi hành

1. Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, người lao động, các đơn vị phụ thuộc và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Điều lệ này.

2. Các quy chế quản lý nội bộ của Công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ này.

3. Trường hợp có quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ này hoặc quy định mới của pháp luật khác với quy định tại Điều lệ này thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Điều lệ này gồm 09 chương, 44 điều, có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Công ty ký quyết định ban hành./.